

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VÂN HỒ  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2022/HS-ST.

Ngày: 15 - 9 - 2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Xuân Hiếu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Hà Thị Thân

Ông Mùi Văn Hoạt

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bàn Văn Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:**  
Ông Tráng A Trư - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2022/TLST- ST ngày 24 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2022/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 09 năm 2022, đối với bị cáo:

**Ngân Văn Nh;** tên gọi khác, không, sinh năm 1987, sinh tại huyện V, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản T, xã S, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngân Văn Tr (Đã chết) và bà Ngân Thị V, sinh năm 1968; bị cáo có vợ là Lò Thị Phc, sinh năm: 1988 (Đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13/02/2017 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong ngày 25/12/2019.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V từ ngày 12/6/2022 cho đến nay. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/6/2022, Ngân Văn Nh, sinh năm: 1987, trú tại: Bản T, xã S, huyện V, tỉnh Sơn La đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết đến khu vực bản Kh, xã T, huyện V tỉnh Sơn La. Khi đến nơi, Nh đi bộ một mình trên đường dân sinh của bản Kh, xã T thì gặp một người đàn ông tự giới thiệu tên N, Nh không biết rõ họ tên, địa chỉ. Qua trao đổi, Nh hỏi và mua được của N 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau đó, Nh cất giấu gói ma túy vào trong túi quần bên trái đang mặc trên người rồi đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết về nhà. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, Nh xuống xe đi bộ trên đường dân sinh của bản B, xã T, huyện V thì bị tổ công tác Công an xã T, huyện V kiểm tra, phát hiện, thu giữ trong túi quần bên trái của Nh: 01 gói nilon màu xanh, tiếp đến là lớp nilon màu hồng, tiếp đến là lớp nilon màu trắng bên trong đựng chất bột màu trắng và 01 Căn cước công dân mang tên Ngân Văn Nh. Ngân Văn Nh khai nhận là ma túy của Nh, cất giấu để sử dụng cho bản thân. Căn cứ vào hành vi vi phạm của Ngân Văn Nh tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng nghi là ma túy và dẫn giải Nh về trụ sở Công an huyện V bàn giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V giải quyết theo quy định pháp luật.

Ngày 12/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã phối hợp với VKSND huyện V và phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Ngân Văn Nh được 0,13 gam; lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu “N”. Mẫu giám định “N” được bàn giao cho Phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy, khối lượng ma túy.

Tại kết luận giám định số 1026 ngày 14/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu giám định ký hiệu N là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,13 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,13 gam Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định: Không.”

Cáo trạng số: 85/CT-VKS ngày 24/08/2022 của Viện kiểm sát nhân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Ngân Văn Nh về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới ảnh hưởng đến nội dung vụ án, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ngân Văn Nh phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Ngân Văn Nh từ 18 (Mười tám) tháng tù đến 21 (Hai mươi một) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu + vỏ gói ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Ngân Văn Nh.

- Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì khác.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Lời khai của người chứng kiến, Bản tự khai, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can; cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ; thể hiện: Ngày 12/6/2022, Ngân Văn Nh đã có hành vi cất giấu trái phép 0,13 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang.

Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Ngân Văn Nh phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Tính chất hành vi của bị cáo: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, đã cố tình phạm tội nghiêm trọng, Tàng trữ 0,18 gam Methamphetamine, đã xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội nhất là tội phạm về ma túy. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị đi cai nghiện nhưng không đoạn tuyệt với ma túy. Vì vậy, cần có mức án phù hợp đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy bị cáo không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo đang bị tạm giam Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

[6] Vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu + vỏ gói ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Ngân Văn Nh là những vật không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc chất ma túy: Ngân Văn Nh khai mua của người không biết họ tên và địa chỉ nên Cơ quan CSĐT Công an huyện V không có căn cứ để điều tra xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Ngân Văn Nh phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Ngân Văn Nh 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu + vỏ gói ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Ngân Văn Nh.

- Theo biên bản giao nhận vật chứng số 107/BBVC-CCTHA ngày 25/08/2022.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện; Tỉnh
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

## **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Xuân Hiếu**